

BÁO CÁO

**Bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm
2016 - 2020 (lần 2) và điều chỉnh kế hoạch 2019
nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương**

**I. Về tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn
2016 - 2020 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương:**

Kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương được HĐND tỉnh giao tại Nghị quyết số 23/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh. Trên cơ sở đó, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3577/QĐ-UBND ngày 22/12/2017 về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương theo đúng với danh mục dự án và số vốn được HĐND tỉnh giao.

Căn cứ tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương trong 3 năm 2016 - 2018, ngày 08/12/2018, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 22/2018/NQ-HĐND về bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư trung hạn 5 năm 2016 - 2020 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương. Theo đó, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3143/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 về việc bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư trung hạn 5 năm 2016 - 2020 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương; trong đó:

- Đối với nguồn vốn ngân sách địa phương cân đối theo tiêu chí tỉnh đã thực hiện điều chỉnh (tăng/giảm) 23.448 triệu đồng trong nội bộ danh mục kế hoạch trung hạn đã được HĐND tỉnh giao, cụ thể: đầu tư cho lĩnh vực giáo dục, đào tạo, giáo dục nghề nghiệp và khoa học công nghệ 12.600 triệu đồng; đầu tư đối ứng các dự án ODA thuộc trách nhiệm ngân sách tập trung 2.000 triệu đồng; đầu tư trong cân đối phân cấp do tỉnh quản lý 8.848 triệu đồng.

- Đối với nguồn vốn đấu giá quyền sử dụng đất:

+ Điều chỉnh (tăng/giảm) trong nội bộ danh mục kế hoạch trung hạn được HĐND tỉnh giao là 5.184 triệu đồng;

+ Điều chỉnh giảm kế hoạch trung hạn đã được HĐND tỉnh giao 50.000 triệu đồng do thực tế hàng năm không triển khai đấu giá để thu tiền sử dụng đất được, cụ thể: Thu tại các khu đất cho doanh nghiệp là 10.000 triệu đồng; Thu tại Khu kinh tế thương mại đặc biệt Lao Bảo là 40.000 triệu đồng.

+ Bổ sung (tăng) kế hoạch trung hạn đã được HĐND tỉnh giao 467.657 triệu đồng do thực tế hàng năm đều vượt thu, cụ thể: Thu tại Đông Hà (do cấp

tình quản lý) 100.000 triệu đồng; Thu tại các huyện, thành phố, thị xã (do cấp huyện quản lý) 367.657 triệu đồng.

Quá trình triển khai thực hiện các nguồn vốn nói chung và các công trình, dự án nói riêng luôn bảo đảm theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Xây dựng và các Nghị định của Chính phủ cũng như tuân thủ theo đúng danh mục đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 23/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 và Nghị quyết số 22/2018/NQ-HĐND ngày 8/12/2018 góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn đầu tư công và tạo nền tảng vững chắc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh của tỉnh trong kế hoạch 2016 - 2020.

II. Về tình hình thực hiện kế hoạch 2019 - nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương:

Kế hoạch 2019 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương được HĐND tỉnh giao tại Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 về kế hoạch phân bổ vốn đầu tư xây dựng cơ bản sử dụng nguồn vốn ngân sách do tỉnh quản lý năm 2019;

Trên cơ sở đó, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3006/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 phân bổ và giao kế hoạch với số vốn 1.086,01 tỷ đồng theo đúng danh mục và mức vốn được HĐND tỉnh giao, cụ thể: Đầu tư cân đối theo tiêu chí 396,11 tỷ đồng, chiếm 36,5% tổng vốn; Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất 638 tỷ đồng, chiếm 58,7% tổng vốn; Xổ số kiến thiết 45 tỷ đồng, chiếm 4,1% tổng vốn; Bội chi ngân sách địa phương 6,9 tỷ đồng, chiếm 0,6% tổng vốn..

Quá trình chỉ đạo điều hành công tác đầu tư XD CB, thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ và của HĐND tỉnh; để phù hợp với điều kiện phát triển của địa phương cũng như tình hình thực hiện của các ngành, lĩnh vực, góp phần siết chặt kỷ cương, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn; UBND tỉnh đã chủ động rà soát và báo cáo Thường trực HĐND tỉnh thống nhất thực hiện điều chỉnh kế hoạch vốn của các công trình, dự án trong nội bộ từng nguồn vốn; Cụ thể:

+ Đối với quy định *"Thực hiện điều chuyển vốn kế hoạch thuộc thẩm quyền của tỉnh đối với các dự án đến thời điểm 30/6/2019 các chủ đầu tư chưa lập thủ tục tại KBNN thì cắt chuyển vốn cho các công trình khác"* UBND tỉnh đã trình Thường trực HĐND tỉnh phương án điều chuyển vốn đầu tư phát triển (đợt 30/6) với tổng số vốn 02 tỷ đồng¹. Căn cứ ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh tại Văn bản số 265/HĐND-KTNS ngày 04/9/2019 về việc điều chỉnh kế hoạch vốn ngân sách (đợt 30/6) do tỉnh quản lý năm 2019; ngày 25/9/2019, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2567/QĐ-UBND điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển từ nguồn vốn ngân sách do tỉnh quản lý năm 2019.

+ Đối với quy định *"Thực hiện điều chuyển vốn đối với các dự án đến hết ngày 30/9/2019 giải ngân dưới 60% vốn kế hoạch"* UBND tỉnh đã trình Thường

¹ Văn bản số 3870/UBND-CN ngày 26/8/2019 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển từ nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý năm 2019.

trực HĐND tỉnh phương án điều chuyển vốn đầu tư phát triển (đợt 30/9) với tổng số vốn 4.439,521 triệu đồng². Căn cứ ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh tại Văn bản số 318/HĐND-KTNS ngày 25/10/2019 về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển (đợt 30/9) nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương; ngày 31/10/2019, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2993/QĐ-UBND về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển từ nguồn vốn ngân sách do tỉnh quản lý năm 2019 (đợt 30/9).

III. Về căn cứ và sự cần thiết của việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 (lần 2) và điều chỉnh kế hoạch 2019 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương:

Căn cứ Nghị quyết số 23/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 22/2018/NQ-HĐND ngày 8/12/2018 về bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư trung hạn 5 năm 2016 - 2020 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 về kế hoạch phân bổ vốn đầu tư xây dựng cơ bản sử dụng nguồn vốn ngân sách do tỉnh quản lý năm 2019;

Căn cứ tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương trong 4 năm 2016 - 2019;

Ủy ban nhân dân tỉnh kính đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII, kỳ họp bất thường tháng 11/2019 xem xét và thông qua Báo cáo bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 (lần 2) và điều chỉnh kế hoạch 2019 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương để đáp ứng yêu cầu của tình hình thực tiễn địa phương trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ đầu tư phát triển.

IV. Nguyên tắc điều chỉnh:

1. Nguyên tắc giảm vốn:

Các công trình, dự án được rà soát, điều chỉnh tổng mức đầu tư, cơ cấu vốn để phù hợp với khả năng nguồn vốn và điều kiện thực tiễn của địa phương.

Các công trình, dự án không sử dụng hết số vốn đã được bố trí theo tổng mức đầu tư được duyệt do các nguyên nhân khách quan như: vướng mắc giải phóng mặt bằng, đã cơ bản hoàn thành, đưa vào sử dụng đáp ứng được yêu cầu thực tiễn.

Các công trình, dự án vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện và không thể giải ngân hết số vốn kế hoạch đã được giao.

² Văn bản số 4706/UBND-CN ngày 11/10/2019 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển từ nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý năm 2019 (đợt 30/9).

2. Nguyên tắc tăng vốn:

Các công trình, dự án cấp bách, cần thiết của các ngành, địa phương phát sinh trong thời kỳ trung hạn đã được Lãnh đạo tỉnh đồng ý về chủ trương nhưng chưa được bố trí vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020.

Việc điều chỉnh, bổ sung không làm thay đổi cơ cấu đầu tư cho các ngành, lĩnh vực, địa bàn đã được xác định trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương.

Bổ sung kế hoạch vốn cho các công trình, dự án cần đẩy nhanh tiến độ thực hiện và trả nợ khối lượng hoàn thành.

V. Về nội dung bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 (lần 2) nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương

Quá trình triển khai thực hiện nguồn vốn ngân sách cân đối theo tiêu chí trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020, đối chiếu theo nội dung về đối tượng điều chỉnh như đã nêu trên, có một số công trình, dự án cần điều chỉnh lại so với Kế hoạch đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 23/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 và Nghị quyết số 22/2018/NQ-HĐND ngày 8/12/2018, cụ thể như sau:

1. Nguồn vốn ngân sách cân đối theo tiêu chí:

1.1. Đầu tư cho lĩnh vực Quốc hội quy định:

1.1.1. Lĩnh vực giáo dục đào tạo:

- Giảm vốn của 33 công trình, dự án với số vốn là 14,212 tỷ đồng,
- Tăng vốn cho 23 công trình, dự án với số vốn là 14,212 tỷ đồng.

1.1.2. Lĩnh vực Khoa học công nghệ:

- Giảm vốn của 03 công trình, dự án với số vốn là 3,771 tỷ đồng,
- Tăng vốn cho 01 công trình, dự án với số vốn là 3,771 tỷ đồng.

(Chi tiết như Phụ lục số 01 đính kèm)

1.2. Nguồn vốn đối ứng các dự án ODA thuộc trách nhiệm của tỉnh:

- Giảm vốn của 02 dự án với số vốn là 32,238 tỷ đồng,
- Tăng vốn cho 04 dự án với số vốn là 32,238 tỷ đồng.

(Chi tiết như Phụ lục số 02 đính kèm)

1.3. Nguồn vốn ngân sách cân đối theo tiêu chí phân cấp tỉnh quản lý:

- Giảm vốn của 15 công trình, dự án với số vốn là 21,362 tỷ đồng.
- Tăng vốn cho 07 công trình, dự án với số vốn là 21,362 tỷ đồng.

(Chi tiết như Phụ lục số 03 đính kèm)

2. Nguồn vốn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất:

2.1. Điều chỉnh kế hoạch trung hạn được giao:

- Giảm vốn của 03 công trình, dự án với số vốn là 11,71 tỷ đồng.
- Tăng vốn cho 03 công trình, dự án với số vốn là 11,71 tỷ đồng.

2.2. Bổ sung (tăng) kế hoạch trung hạn: tăng thu 249,319 tỷ đồng, cụ thể:

- Cấp tỉnh quản lý (thu tại thành phố Đông Hà): giao tăng thu 168,171 tỷ đồng.
- Cấp huyện quản lý: giao tăng thu 81,148 tỷ đồng.

(Chi tiết như Phụ lục số 04 đính kèm)

3. Nguồn vốn thu từ Xổ số kiến thiết:

3.1. Điều chỉnh kế hoạch trung hạn được giao:

- Giảm vốn của 12 công trình, dự án với số vốn là 5,957 tỷ đồng,
- Tăng vốn cho 9 công trình, dự án với số vốn là 5,957 tỷ đồng.

3.2. Bổ sung (tăng) kế hoạch trung hạn: tăng thu 16,616 tỷ đồng bố trí cho 12 công trình, dự án.

(Chi tiết như Phụ lục số 05 đính kèm)

VI. Về nội dung điều chỉnh kế hoạch 2019 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương

Quá trình triển khai thực hiện nguồn vốn ngân sách cân đối theo tiêu chí kế hoạch 2019, căn cứ vào đối tượng điều chỉnh như đã xác định ở trên, có một số công trình, dự án sau đây cần điều chỉnh lại so với Kế hoạch đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 về kế hoạch phân bổ vốn đầu tư xây dựng cơ bản sử dụng nguồn vốn ngân sách do tỉnh quản lý năm 2019, cụ thể như sau:

- Giảm vốn của 04 công trình, dự án với số vốn là 23,788 tỷ đồng,
- Tăng vốn cho 03 công trình, dự án với số vốn là 23,788 tỷ đồng.

(Chi tiết như Phụ lục số 06 đính kèm)

Trên đây là bổ sung, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 (lần 2) và điều chỉnh kế hoạch 2019 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương của tỉnh, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh./. *ont*

Nơi nhận:

- Bộ KH&ĐT, Bộ Tài chính (để b/c);
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Ban KTNS - HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ngành cấp tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**


Nguyễn Đức Chính

**Biểu số 1****DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-20120
NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CHO LĨNH VỰC GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO, GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP VÀ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ***Đơn vị tính: Triệu đồng*

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch trung hạn 2016-2020	Kế hoạch điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn 2016-2020 sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng (+)	Giảm (-)		
	TỔNG CỘNG	201.227	17.985	17.985	201.227	
A	GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO	169.616	14.214	14.214	169.616	
I	Các dự án giảm vốn	104.176	0	14.214	89.963	
1	Cấp tỉnh	58.500	0	8.840	49.660	Các dự án đã hoàn thành, cắt giảm vốn kế hoạch trung hạn còn lại không sử
-	Các công trình đã được UBND tỉnh phê duyet quyết toán	4.657		629	4.028	
-	Nhà nội trú trường PTDTNT Hướng Hoá	3.482		247	3.235	
-	Giảng đường đa năng Trường Cao đẳng sư phạm	432		381	51	
-	Nhà học thực hành Trường THPT Hướng Hóa thuộc Chương trình phát triển giáo dục trung học phổ thông	2.083		440	1.643	
-	Phòng khám đa khoa Trường Cao đẳng Y tế	2.930		2.730	200	
-	Giảng đường đa năng Trường Cao đẳng y tế	13.000		63	12.937	
-	Cải tạo nhà nội trú Trường chính trị Lê Duẩn	3.272		266	3.006	
-	Chương trình đảm bảo chất lượng giáo dục trường học tỉnh Quảng Trị	500		313	187	
-	Trường THPT Trần Thị Tâm, Hải Lăng. Hạng mục: Nhà đa năng và các hạng mục phụ trợ	5.300		64	5.236	

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch trung hạn 2016-2020	Kế hoạch điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn 2016-2020 sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng (+)	Giảm (-)		
-	Trường THPT Lao Bảo, huyện Hướng Hóa. Hạng mục: Nhà học thực hành và sân bê	7.580		266	7.314	
-	Trường THPT Nguyễn Huệ, TX Quảng Trị, Hạng mục: Cải tạo, nâng cấp nhà học lý thuyết	1.800		218	1.582	
-	Trường THPT Chế Lan Viên, Cam Lộ. Hạng mục: Nhà hiệu bộ các hạng mục phụ	7.330		1.318	6.012	
-	Trường THCS Hải Chánh	730		142	588	
-	Trường THCS Hội Yên	1.160		300	860	
-	Trường THCS Triệu Trung	990		108	882	
-	Trường THCS Vĩnh Tú	600		600	0	
-	Trường mầm non Hoa Sen xã Cam Thủy, huyện Cam Lộ	914		14	900	
-	Hoàn thiện khuôn viên trụ sở Sở Giáo dục Đào tạo	1.500		500	1.000	
-	Nhà học Thực hành Trường THPT Triệu Phong	80		80	0	
-	Nhà đa năng Trường THPT Chu Văn An	80		80	0	
-	Nhà học thực hành Trường THPT Cồn Tiên, Gio Linh	80		80	0	
2	Cấp huyện	36.176	0	3.724	32.453	Các dự án đã hoàn thành, cắt giảm vốn kế hoạch trung hạn còn lại không sử
-	Trường Tiểu học Tân Liên	1.000		600	400	
-	Trường Tiểu học số 1 Thị trấn Lao Bảo	4.000		393	3.607	
-	Trường Mầm non thị trấn Lao Bảo	4.000		624	3.376	

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch trung hạn 2016-2020	Kế hoạch điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn 2016-2020 sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng (+)	Giảm (-)		
-	Trường Mầm non Măng Non, xã Cam Thành	600		255	345	
-	Trường Mầm non Hoa Hồng, Hạng mục: Nhà học 2 tầng	3.000		500	2.500	
-	Nhà học bộ môn trường THCS Hải Phú	1.900		100	1.800	
-	Nhà đa năng Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	3.000		300	2.700	
-	Trường THCS Trung Hải	7.159		216	6.943	
-	Trường Mầm non xã Vĩnh Tú	3.500		241	3.259	
-	Trường Mầm non xã Vĩnh Cháp	3.500		363	3.137	
-	Nhà hiệu bộ Trường THCS Lý Tự Trọng	4.517		131	4.386	
3	Chương trình mầm non đạt chuẩn	9.500		1.650	7.850	Các dự án đã hoàn thành, cắt giảm vốn kế hoạch trung hạn còn lại không sử
II	Các dự án tăng vốn	65.440	14.214	0	79.654	
1	Cấp tỉnh	46.710	8.024	0	54.734	
-	Trường THPT Lâm Sơn Thủy, Vĩnh Linh (San nền, tường rào, cầu bôn)	1.607	313		1.920	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện
-	Trường THPT Cửa Việt, huyện Gio Linh	27.782	1.910		29.692	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện
-	Xây dựng hàng rào, sân bê tông, kè chắn đất và hệ thống thoát nước Trường PTDTNT Đakrông	1.270	240		1.510	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện
-	Nhà khám đa khoa Trường trung học Y tế Quảng Trị	996	504		1.500	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện
-	Trường THCS Gio Mai	875	38		913	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch trung hạn 2016-2020	Kế hoạch điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn 2016-2020 sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng (+)	Giảm (-)		
-	Trường Tiểu học Nguyễn Trãi, TX Quảng Trị	900	400		1.300	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện
-	Nhà học lý thuyết Trường THPT Đakrông	7.500	1.400		8.900	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện
-	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở Sở Giáo dục và Đào tạo	4.000	1.999		5.999	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện
-	Nhà học Thực hành Trường THPT thị xã Quảng Trị	1.780	1.220		3.000	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện
2	Cấp huyện	18.730	6.190	0	24.920	
-	Nhà học bộ môn Trường THCS Khe Sanh		600		600	Bổ sung trung hạn
-	Trường PTDT bán trú THCS Hướng Phùng, Hạng mục: Nhà bán trú 2 tầng	5.000	1.017		6.017	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện
-	Trường Mầm non Hoa Phượng	600	254		854	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện
-	Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc, Hạng mục: Nhà học 2 tầng	3.000	100		3.100	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện
-	Trường Tiểu học Triệu Sơn	3000	500		3.500	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện
-	Nhà học bộ môn Trường THCS TT Cửa Tùng	322	102		424	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện
-	Trường Tiểu học và THCS Vĩnh Hòa (Cụm Đơn Duệ), Hạng mục: Nhà 2 tầng 8 phòng học	0	1.700		1.700	Bổ sung trung hạn
-	Trường THCS Trần Hưng Đạo, Hạng mục: Nhà học 3 tầng, Nhà bảo vệ + liên đội và sân chức năng	4.700	500		5.200	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện
-	Trường Tiểu học Hàm Nghi	900	250		1.150	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch trung hạn 2016-2020	Kế hoạch điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn 2016-2020 sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng (+)	Giảm (-)		
-	Trường Tiểu học Hàm Nghi, TP Đông Hà. Hạng mục: Nhà hiệu bộ		100		100	Bổ sung trung hạn
-	Trường Mầm non Hoa Phượng, Hạng mục: Nhà học đa năng kết hợp Khu hiệu bộ	1.000	150		1.150	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện
-	Sửa chữa phòng học và một số hạng mục phụ trợ Trường Tiểu học và THCS Lương Thế Vinh		400		400	Bổ sung trung hạn
-	Trường THCS Mạc Đĩnh Chi	208	517		725	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện
B	KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ	31.611	3.771	3.771	31.611	
*	Các dự án giảm vốn	19.911	0	3.771	16.140	
-	Thiết bị đo lường thử nghiệm phụ vụ kiểm tra chất lượng hàng hóa tại khu kinh tế thương mại đặc biệt Lao Bảo và trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	16.547		3.616	12.931	Dự án đã hoàn thành, cắt giảm vốn kế hoạch trung hạn còn lại không sử dụng
	Sửa chữa Trạm ứng dụng nghiên cứu thực nghiệm và phát triển nấm thuộc TT ứng dụng KHCN Cam Lộ	2.177		148	2.029	Dự án đã hoàn thành, cắt giảm vốn kế hoạch trung hạn còn lại không sử dụng
	Sửa chữa, nâng cấp Trụ sở Trung tâm Đo Lường Chất lượng sản phẩm	1.187		7	1.180	Dự án đã hoàn thành, cắt giảm vốn kế hoạch trung hạn còn lại không sử dụng
*	Các dự án tăng vốn	11.700	3.771	0	15.471	
-	Trạm ứng dụng Khoa học công nghệ Bắc Hương Hóa	11.700	3.771		15.471	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện

Biểu số 2

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-2020
NGUỒN VỐN ĐÓNG CÁP CÁC DỰ ÁN ODA THUỘC TRÁCH NHIỆM NGÂN SÁCH TẬP TRUNG**

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	★ Kế hoạch trung hạn 2016-2020	Kế hoạch điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn 2016-2020 sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng (+)	Giảm (-)		
	TỔNG CỘNG	99.340	32.238	32.238	99.340	
*	<i>Các dự án giảm vốn</i>	<i>71.921</i>	<i>0</i>	<i>32.238</i>	<i>39.683</i>	
1	Dự án Phát triển các đô thị dọc hành lang tiểu vùng sông Mê Kông-hợp phần tỉnh Quảng Trị, phần vốn kết dư, vay vốn ADB	10.350		9.238	1.112	- Dự án được giao kế hoạch trung hạn tại Nghị quyết số 23/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 (12,35 tỷ đồng) và điều chỉnh tại Nghị quyết số 22/2018/NQ-HĐND ngày 8/12/2018 (giảm 2 tỷ đồng) - Do việc sử dụng vốn kết dư của Dự án Phát triển các đô thị dọc hành lang tiểu vùng sông Mê Kông (gọi tắt là dự án GMS gốc) không làm thay đổi Hiệp định Dự án GMS. Mặt khác, để thuận tiện trong quá trình thực hiện, giao vốn và thanh quyết toán sau này, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1073/QĐ-UBND ngày 15/5/2019 về phê duyệt điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án GMS, bao gồm cả dự án GMS vốn gốc và dự án GMS vốn dư. Vì vậy, đề xuất điều chuyển 9.238 triệu đồng từ dự án GMS kết dư sang dự án GMS gốc để thực hiện công tác GPMB, TĐC.

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch trung hạn 2016-2020	Kế hoạch điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn 2016-2020 sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng (+)	Giảm (-)		
2	Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Quảng Trị	61.571		23.000	38.571	Do có một dự án ODA mới ký kết Hiệp định trong năm 2019 cần phải được bố trí kế hoạch trung hạn vốn đối ứng NSDP để đẩy nhanh tiến độ thực hiện. Trên cơ sở tính cấp thiết của các dự án, UBND tỉnh đã tiến hành rà soát tiến độ thực hiện các dự án ODA trên địa bàn tỉnh và đề xuất giảm 23.000 triệu đồng từ dự án Hạ tầng cơ bản cho tăng trưởng toàn diện tỉnh Quảng Trị để bố trí cho một số dự án ODA cấp bách.
*	Các dự án tăng vốn	27.419	32.238	0	59.657	
1	Dự án Phát triển các đô thị dọc hành lang tiểu vùng sông Mê Kông	24.419	27.807		52.226	Dự án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư tại Văn bản số 795/TTg-HTQT ngày 14/6/2012. Theo đó, kinh phí giải phóng mặt bằng, tái định cư (GPMB-TĐC) chi trả từ nguồn vốn của ADB. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện dự án do việc thay đổi cơ chế chính sách trong nước về GPMB, TĐC không được sử dụng vốn ADB cho công tác đền bù GPMB-TĐC tăng thêm. Để có cơ sở bố trí kinh phí tăng thêm của Dự án GMS, Thủ tướng Chính phủ đã có các Quyết định số 156/QĐ-TTg ngày 01/2/2019 và Quyết định số 561/QĐ-TTg ngày 15/5/2019 điều chỉnh Chủ trương đầu tư của Dự án GMS. Theo đó, nguồn vốn cho hạng mục GPMB, TĐC tăng thêm sẽ được bố trí từ nguồn vốn đối ứng địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác.

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch trung hạn 2016-2020	Kế hoạch điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn 2016-2020 sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng (+)	Giảm (-)		
2	Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở dự án thành phần tại tỉnh Quảng Trị	0	1.500		1.500	Dự án đã được phê duyệt tại Quyết định số 710/QĐ-UBND ngày 2/4/2019 và đã được bổ sung danh mục sử dụng vốn nước ngoài vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 theo Nghị quyết số 71/2018/NQ-QH ngày 12/11/2018 của Quốc hội và dự kiến ký kết Hiệp định vào tháng 11/2019
3	Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2014-2020	3.000	1.000		4.000	- Dự án được giao kế hoạch trung hạn tại Nghị quyết số 23/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 (03 tỷ đồng) - nguồn vốn cân đối theo tiêu chí phân cấp tỉnh quản lý (60%) - Dự án đã được phê duyệt tại Quyết định số 346/QĐ-UBND ngày 21/2/2019 và được bố trí vốn nước ngoài kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020 là 65.000 triệu đồng và KH 2019 là 35.000 triệu đồng tại Quyết định số 1066/QĐ-BKHĐT ngày 16/7/2019 của Bộ KH&ĐT.
4	Phát triển cơ sở hạ tầng du lịch hỗ trợ cho tăng trưởng toàn diện khu vực tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng, giai đoạn 2 - tiểu dự án tỉnh Quảng Trị	0	1.931		1.931	Dự án được Hiệp định ký ngày 3/6/2019 và đã được Trung ương giao kế hoạch trung hạn vốn nước ngoài là 26.045,85 triệu đồng tại Quyết định số 1291/QĐ-BKHĐT ngày 30/8/2019 của Bộ KH&ĐT

Biểu số 3

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-2020
NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ TRONG CÂN ĐỐI PHÂN CẤP DO CẤP TỈNH QUẢN LÝ**

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch trung hạn 2016-2020	Kế hoạch điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn 2016-2020 sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng (+)	Giảm (-)		
	TỔNG CỘNG	132.169	21.362	21.362	132.169	
*	Các dự án giảm vốn	59.348	0	21.362	37.986	
1	Hệ thống xử lý nước thải cụm công nghiệp Diên Sanh	3.600		3.100	500	Dự án không thực hiện được do không tìm được vị trí xả thải
2	Trung tâm phòng tranh và giảm nhẹ thiên tai tỉnh Quảng Trị - Hạng mục: Cổng - tường rào, sân vườn, nhà bảo vệ	261		30	231	Dự án đã hoàn thành, cắt giảm vốn kế hoạch trung hạn còn lại không sử dụng
3	Đường từ thôn Vĩnh Lại xã Triệu Phước đi Triệu An, huyện Triệu	4.450		50	4.400	Dự án đã hoàn thành, cắt giảm vốn kế hoạch trung hạn còn lại không sử dụng
4	Đường Phú Lệ, huyện Hải Lăng	3.789		450	3.339	Dự án đã được bổ sung từ nguồn vốn quyết toán để trả nợ KLHT. Cắt giảm vốn kế hoạch trung hạn còn lại không sử dụng
5	Trung tâm truyền hình kỹ thuật số và một số hạng mục phụ trợ Đài PT-TH tỉnh Quảng Trị	15.000		1.500	13.500	Cắt giảm vốn kế hoạch trung hạn còn lại không sử dụng
6	Sửa chữa dàn mái Sân vận động Đông Hà	3.500		159	3.341	Cắt giảm vốn kế hoạch trung hạn còn lại không sử dụng
7	Sửa chữa làm việc trụ sở sở Tư pháp (40 Trần Hưng Đạo)	1.400		134	1.266	Dự án đã hoàn thành, cắt giảm vốn kế hoạch trung hạn còn lại không sử dụng
8	Cải tạo trụ sở văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Trị	903		53	850	Dự án đã hoàn thành, cắt giảm vốn kế hoạch trung hạn còn lại không sử dụng

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch trung hạn 2016-2020	Kế hoạch điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn 2016-2020 sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng (+)	Giảm (-)		
9	Sửa chữa, nâng cấp trụ sở làm việc Chi cục Dân số - KHHGĐ tỉnh Quảng Trị	600		5	595	Dự án đã hoàn thành, cắt giảm vốn kế hoạch trung hạn còn lại không sử dụng
10	Sửa chữa, mở rộng trụ sở làm việc Hội nhà báo tỉnh	600		100	500	Dự án đã hoàn thành, cắt giảm vốn kế hoạch trung hạn còn lại không sử dụng
11	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc Sở Lao động - Thương binh và xã hội tỉnh Quảng Trị	1.785		285	1.500	Dự án đã hoàn thành, cắt giảm vốn kế hoạch trung hạn còn lại không sử dụng
12	Đội quản lý thị trường số 5 - Hạng mục: Cải tạo, sửa chữa Nhà làm việc sân bê tông, cổng, tường rào	595		45	550	Dự án đã hoàn thành, cắt giảm vốn kế hoạch trung hạn còn lại không sử dụng
13	Hội trường UBND tỉnh	13.000		13.000	0	Dự án được bổ sung vốn từ nguồn Trung ương hỗ trợ có địa chỉ
14	Thao trường bắn tổng hợp huyện Đakrông	3.500		202	3.298	Dự án đã hoàn thành, cắt giảm vốn kế hoạch trung hạn còn lại không sử dụng
15	Hệ thống công sự trận địa, Sở chỉ huy trong diễn tập khu vực phòng thủ	6.365		2.249	4.116	Dự án đã được bổ sung vốn tại Quyết định số 299/QĐ-UBND ngày 4/12/2017 và số 177/QĐ-UBND ngày 22/6/2018 của UBND tỉnh. Cắt giảm vốn kế hoạch trung hạn còn lại không sử dụng
*	Các dự án tăng vốn	72.821	21.362	0	94.183	
1	Xây dựng CSHT cụm công nghiệp Hải Chánh - Hạng mục: Tuyến đường giao thông RD-5	0	1.200		1.200	Bổ sung danh mục trung hạn 2016-2020
2	Cơ sở hạ tầng kỹ thuật CCN Krông Klang, huyện Đakrông	5.000	1.500		6.500	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch trung hạn 2016-2020	Kế hoạch điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn 2016-2020 sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng (+)	Giảm (-)		
3	Đường tránh lũ, cứu hộ và phát triển kinh tế phía Tây huyện Triệu Phong và phía Nam huyện Cam Lộ	21.820	400		22.220	Trả nợ khối lượng hoàn thành
4	Quyết toán công trình	46.001	1.754		47.755	Đáp ứng nhu cầu vốn của các công trình đã được UBND tỉnh phê duyệt quyết toán
5	Mua sắm trang thiết bị nội thất Đài PT-TH tỉnh Quảng Trị	0	1.659		1.659	Bổ sung danh mục trung hạn 2016-2020
6	Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật Quảng trường và khuôn viên Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh	0	12.600		12.600	Bổ sung danh mục trung hạn 2016-2020
7	Công trình CH5-02	0	2.249		2.249	Đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo đảm an ninh quốc phòng trong tình hình mới

Biểu số 4

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-2020
NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN THU SỬ DỤNG ĐẤT

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch trung hạn 2016-2020	Kế hoạch điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn 2016-2020 sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng (+)	Giảm (-)		
A	ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH TRUNG HẠN ĐÃ GIAO	267.099	11.710	11.710	267.099	
I	Thu tại Đông Hà	263.904	8.515	8.515	263.904	
*	Các dự án giảm vốn	40.000	0	8.515	31.485	
-	Khu đô thị tái định cư Nam Đông Hà giai đoạn 1	35.500		6.100	29.400	Dự án đã hoàn thành, phần vốn dự phòng không sử dụng nên còn thừa vốn
-	Đường nối từ đường xung quanh Trung tâm dịch vụ - hội nghị tỉnh đến đường vào Hồ Trung Chi	4.500		2.415	2.085	Điều chỉnh giảm theo tổng mức đầu tư dự án đã được phê duyệt
*	Các dự án tăng vốn	223.904	8.515	0	232.419	
-	Công viên thành phố Đông Hà	78.664	5.464	0	84.128	Dự án đã hoàn thành. Do đó, điều chỉnh tăng trung hạn theo số vốn đã được bố trí
-	Khu đô thị Nam Đông Hà giai đoạn 3	145.240	3.051		148.291	Bổ sung vốn để đẩy nhanh tiến độ hoàn thành trong năm 2020
2	Thu tại các khu đất giao cho doanh nghiệp	3.195	3.195	3.195	3.195	
-	Đường Lai Phước - Tân Vĩnh, TP Đông Hà	3.195		3.195	0	Đã bố trí đủ vốn trung hạn
-	Đường Trần Bình Trọng (đoạn từ Đập ngăn mặn sông Hiếu đến QL.9)		3.195		3.195	
B	BỔ SUNG KẾ HOẠCH TRUNG HẠN	1.654.267	249.319	0	1.903.586	Tăng 249.319 triệu đồng so với kế hoạch trung hạn đã giao
I	CẤP TỈNH QUẢN LÝ	449.850	168.171	0	618.021	

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch trung hạn 2016-2020	Kế hoạch điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn 2016-2020 sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng (+)	Giảm (-)		
1	Thu tại Đông Hà	449.850	168.171	0	618.021	Kế hoạch trung hạn được giao 789.357 triệu đồng. Qua 4 năm 2016-2019, việc thu từ đấu giá quyền sử dụng đất đều đạt và vượt kế hoạch đề ra. Do đó, giao tăng thu và bổ sung kế hoạch trung hạn 168.171 triệu đồng.
1.1	Đo vẽ địa chính và quỹ phát triển đất	144.500	33.634		178.134	
1.2	Thực hiện dự án	305.350	134.537	0	439.887	
a	Dự án phát triển quỹ đất	282.350	90.926	0	373.276	
-	Đường Vành đai cứu hộ cứu nạn phía Tây thành phố Đông Hà (giai đoạn 1)	102.616	4.400		107.016	Bổ sung vốn để đẩy nhanh tiến độ hoàn thành trong năm 2020
-	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu vực Bắc sông Hiếu	139.050	42.146		181.196	Bổ sung vốn để đẩy nhanh tiến độ
-	Khu đô thị phía Đông đường Thành Cổ	35.134	11.400		46.534	Bổ sung vốn để đẩy nhanh tiến độ
-	Khu đô thị Bắc sông Hiếu giai đoạn 2	3.650	13.380		17.030	Bổ sung vốn để đẩy nhanh tiến độ
-	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu đô thị Bắc sông Hiếu giai đoạn 2	1.900	100		2.000	Bổ sung vốn để hoàn thành trong năm 2020
-	Khu đô thị thương mại – dịch vụ Nam Đông Hà		8.000		8.000	4216/UBND-TN ngày 16/9/2019
-	Khu đô thị Tân Vĩnh (phần tái cơ cấu của dự án Khu đô thị Nam Đông Hà giai đoạn 3)		100		100	1557/UBND-TN ngày 12/4/2019
-	Nghĩa trang phục vụ di dời mộ Khu vực Bắc sông Hiếu		3.000		3.000	5259/UBND-TN ngày 21/11/2018
-	Công viên cây xanh khu vực Bắc sông Hiếu		3.000		3.000	4572/UBND-TN ngày 07/10/2019
-	Điện chiếu sáng đường Trần Bình Trọng (đoạn từ QL.9 đến đường Điện Biên Phủ)		5.000		5.000	2325/UBND-TN ngày 28/5/2019

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch trung hạn 2016-2020	Kế hoạch điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn 2016-2020 sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng (+)	Giảm (-)		
-	Công viên mini Phường 2, thành phố Đông Hà		400		400	124/TB-UBND ngày 27/8/2019
b	Các công trình khác của tỉnh	23.000	43.611	0	66.611	
-	Via hè đường Hùng Vương (đoạn từ đường Ngô Quyền đến đường Điện Biên Phủ)		3.000		3.000	4608/UBND-TN ngày 08/10/2019
-	Đường Trần Bình Trọng (đoạn từ Đập ngăn mặn sông Hiếu đến QL.9)		5.100		5.100	77/TB-UBND ngày 17/7/2018
-	Đường Trường Chinh (đoạn từ Lê Lợi đến Hùng Vương)		8.500		8.500	2335/QĐ-UBND ngày 04/9/2019
-	Đường nối từ Kiệt 42 đường Lương Ngọc Quyến đến Kiệt 317/QL.9		200		200	
-	Hoàn thiện hạ tầng đường Trần Bình Trọng (đoạn từ đường Nguyễn Trung Trực đến đường Điện Biên Phủ)		200		200	Chuẩn bị đầu tư
-	Xây dựng hệ thống đường giao thông thành phố Đông Hà	20.000	9.200		29.200	Bổ sung vốn để hoàn thành trong năm 2020
-	Hoàn thiện cơ sở hạ tầng khu dân cư khu phố 5, phường Đông Thanh, thành phố Đông Hà	0	1.400		1.400	Bổ sung vốn để hoàn thành trong năm 2020
-	Đường gom qua đường sắt từ xã Hải Lâm đến Hải Trường, huyện Hải Lăng	0	3.000		3.000	VB 4335/UBND-CN ngày 23/9/2019 của UBND tỉnh
-	Mở rộng nghĩa trang nhân dân thành phố Đông Hà	3.000	3.000		6.000	Bổ sung vốn để hoàn thành trong năm 2020
-	Xây dựng trạm tại Đội Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ huyện Vĩnh Linh	0	1.200		1.200	Bổ sung vốn để hoàn thành trong năm 2020
-	Sửa chữa trụ sở Sở Tài nguyên-Môi trường	0	5.011		5.011	

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch trung hạn 2016-2020	Kế hoạch điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn 2016-2020 sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng (+)	Giảm (-)		
-	Xây dựng hệ thống camera giám sát trật tự an toàn giao thông, kết hợp giám sát an ninh trật tự tại các khu vực trọng yếu trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	0	3.800		3.800	
II	CẤP HUYỆN QUẢN LÝ	1.204.417	81.148	0	1.285.565	Tăng 81.148 triệu đồng so với kế hoạch trung hạn đã giao
1	Thành phố Đông Hà	490.000	37.700		527.700	
2	TX. Quảng Trị	135.000	4.000		139.000	
3	Huyện Vĩnh Linh	145.000	12.089		157.089	
4	Huyện Hướng Hóa	85.000	0		85.000	
5	Huyện Gio Linh	70.000	11.070		81.070	
6	Huyện Cam Lộ	70.000	7.402		77.402	
7	Huyện Hải Lăng	115.000	4.035		119.035	
8	Huyện Triệu Phong	70.000	4.852		74.852	
9	Huyện Đakrông	24.417	0		24.417	



Biểu số 5

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-20120
NGUỒN VỐN XỔ SỔ KIẾN THIẾT

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch trung hạn 2016-2020	Kế hoạch điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn 2016-2020 sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng (+)	Giảm (-)		
	TỔNG CỘNG	43.757	17.573	5.957	45.952	
A	ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH TRUNG HẠN ĐÃ GIAO	37.813	5.957	5.957	28.392	
*	<i>Các dự án giảm vốn</i>	<i>28.950</i>	<i>0</i>	<i>5.957</i>	<i>13.572</i>	<i>Cắt giảm vốn XSKT kế hoạch trung hạn còn lại không sử dụng</i>
1	Giáo dục - Đào tạo	7.800	0	1.628	6.172	
-	Giảng đường đa năng Trường Cao đẳng y tế	3.000		528	2.472	
-	Trường THPT Lao Bảo, huyện Hướng Hóa. Hạng mục: Nhà học thực hành và sân bê tông	1.000		500	500	
-	Trường THPT Chế Lan Viên, Cam Lộ. Hạng mục: Nhà hiệu bộ các hạng mục phụ trợ	1.000		200	800	
-	Trường THCS Trần Hưng Đạo, Hạng mục: Nhà học 3 tầng, Nhà bảo vệ + liên đội và sân chức năng	2.800		400	2.400	
2	Y tế	18.650	0	3.629	5.600	
-	Trả nợ quyết toán	10.000		579	9.421	
-	Cải tạo, mở rộng Trung tâm truyền thông giáo dục sức khỏe tỉnh Quảng Trị	2.200		100	2.100	
-	Sửa chữa, nâng cấp Trung tâm Y tế thị xã Quảng Trị	1.500		575	925	
-	Sửa chữa, nâng cấp một số hạng mục Trung tâm Y tế huyện Hải Lăng	2.800		1.220	1.580	
-	Phòng Khám quân dân y tại thôn Tà Mên, xã Ba Nang	500		5	495	
-	Sửa chữa phòng khám đa khoa khu vực Lìa, Hướng	650		650	0	
-	Trung tâm y tế huyện Cam Lộ	1.000		500	500	
3	Phúc lợi xã hội	2.500	0	700	1.800	

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch trung hạn 2016-2020	Kế hoạch điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn 2016-2020 sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng (+)	Giảm (-)		
-	Trường Tiểu học và THCS Vĩnh Hòa (Cụm Đơn Duệ), Hạng mục: Nhà 2 tầng 8 phòng học	2.500		700	1.800	
*	Các dự án tăng vốn	8.863	5.957	0	14.820	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và bổ sung danh mục trung hạn
1	Giáo dục - Đào tạo	6.819	4.823	0	11.642	
-	Trường THPT Cửa Việt, huyện Gio Linh	219	911		1.130	
-	Trường THPT Đông Hà, Hạng mục: Nhà hiệu bộ; Nhà đa năng, Nhà học và thực hành	3.000	1.462		4.462	
-	Trường Tiểu học số 2 Khe Sanh, huyện Hướng Hóa	1.200	800		2.000	
-	Trường Mầm non Hoa Hồng, Hạng mục: Nhà học 2	1.000	500		1.500	
-	Trường Mầm non xã Triệu Trạch	700	150		850	
-	Trường Tiểu học Nguyễn Trãi, TX Quảng Trị	700	300		1.000	
-	Các hạng mục phụ trợ trường THPT chuyên Lê Quý	0	700		700	
2	Y tế	1.144	134	0	1.278	
-	Sửa chữa, nâng cấp Nhà Nội, Sản, Nhi Bệnh viện đa khoa khu vực Triệu Hải	1.144	134		1.278	
3	Phúc lợi xã hội	900	1.000	0	1.900	
-	Hỗ trợ thiết chế văn hóa huyện Triệu Phong	900	1.000		1.900	
B	BỔ SUNG KẾ HOẠCH TRUNG HẠN	5.944	11.616	0	17.560	Tăng so với kế hoạch trung hạn đã giao do dự kiến vượt thu
1	Giáo dục - Đào tạo	2.500	4.500	0	7.000	
-	Trường Tiểu học và THCS Trung Sơn, huyện Gio Linh		600		600	
-	Hỗ trợ thiết chế văn hóa xã Hải Lệ, Thị xã Quảng Trị		700		700	
-	Nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ trợ Trường THPT Nguyễn Hữu Thận	2.500	1.500		4.000	
-	Trường Tiểu học và THCS xã Triệu Độ, huyện Triệu Phong		900		900	

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch trung hạn 2016-2020	Kế hoạch điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn 2016-2020 sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng (+)	Giảm (-)		
	Trường THCS Phan Đình Phùng		500		500	
	Trường Tiểu học Hàm Nghi		300		300	
2	Y tế	3.444	3.316	0	6.760	
-	Sửa chữa, nâng cấp Nhà Nội, Sản, Nhi Bệnh viện đa khoa khu vực Triệu Hải	1.144	266		1.410	
-	Sửa chữa một số hạng mục Trung tâm y tế huyện Hướng Hóa		650		650	
-	Dự án hỗ trợ xử lý chất thải bệnh viện, tỉnh Quảng Trị	2.300	2.400		4.700	
3	Hỗ trợ CSVC các xã đạt chuẩn nông thôn mới	0	1.000	0	1.000	
-	Trạm y tế xã Vĩnh Giang, huyện Vĩnh Linh		1.000		1.000	
4	Phúc lợi xã hội	0	2.800	0	2.800	
-	Hỗ trợ thiết chế văn hóa huyện Hướng Hóa		800		800	
-	Đền tưởng niệm vua Hàm Nghi và các tướng sĩ Cần Vương kết hợp Trung tâm sinh hoạt văn hóa cộng đồng xã Cam Chính		2.000		2.000	



Biểu số 06

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2019

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch vốn năm 2019	Kế hoạch điều chỉnh		Kế hoạch vốn năm 2019 sau	Ghi chú
			Tăng (+)	Giảm (-)		
	TỔNG CỘNG	41.738	19.788	19.788	41.738	
I	ĐỐI ỨNG CÁC DỰ ÁN ODA	34.738	12.788	12.788	34.738	
*	<i>Các dự án giảm vốn</i>	<i>34.738</i>	<i>0</i>	<i>12.788</i>	<i>21.950</i>	
1	Dự án Phát triển các đô thị dọc hành lang tiểu vùng sông Mê Kông - hợp phần tỉnh Quảng Trị, phần vốn kết dư, vay vốn ADB	9.238		9.238	0	Kế hoạch vốn 2019 được giao Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND ngày 8/12/2018 của HĐND tỉnh và điều chỉnh kế hoạch tại Quyết định số 2567/QĐ-UBND ngày 25/9/2019 của UBND tỉnh
2	Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Quảng Trị	25.500		3.550	21.950	Kế hoạch vốn 2019 được giao tại Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND ngày 8/12/2018 của HĐND tỉnh
*	<i>Các dự án tăng vốn</i>	<i>0</i>	<i>12.788</i>	<i>0</i>	<i>12.788</i>	
1	Dự án phát triển các đô thị dọc hành lang tiểu vùng sông Mê Kông	0	12.788		12.788	Dự án được bổ sung kế hoạch trung hạn
II	ĐẦU TƯ TRONG CÂN ĐỐI PHÂN CẤP CẤP TỈNH QUẢN LÝ	7.000	7.000	7.000	7.000	
*	<i>Các dự án giảm vốn</i>	<i>7.000</i>	<i>0</i>	<i>7.000</i>	<i>0</i>	
1	Hội trường UBND tỉnh	7.000		7.000	0	Kế hoạch vốn 2019 được giao tại Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND ngày 8/12/2018 của HĐND tỉnh
*	<i>Các dự án tăng vốn</i>	<i>0</i>	<i>7.000</i>	<i>0</i>	<i>7.000</i>	
1	Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật Quảng trường và khuôn viên Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh	0	7.000		7.000	Dự án được bổ sung kế hoạch trung hạn